

Số: 5464409

Giá niêm yết:

KÍCH THƯỚC:

Kích thước tổng thể(DxRxC)
Chiều dài cơ sở
Vết bánh xe trước/sau

KHỐI LƯỢNG:

Khối lượng bản thân
Khối lượng toàn bộ
Số chỗ ngồi

ĐỘNG CƠ:

Tên động cơ
Loại động cơ
Dung tích xi lanh
Công suất cực đại/ tốc độ quay
Mô men xoắn/ tốc độ quay

TRUYỀN ĐỘNG:

Hộp số
Tỷ số truyền

HỆ THỐNG PHANH:

Hệ thống phanh

HỆ THỐNG TREO:

Trước
Sau

LỚP XE:

Trước/Sau

ĐẶC TÍNH:

Khả năng leo dốc
Tốc độ tối đa
Dung tích thùng nhiên liệu

HỆ THỐNG LÁI:

Hệ thống lái

THACO CRUIZER 120S - 47 GHẾ
WP9H SEMI MONOCOQUE

Liên hệ

12.180 x 2.500 x 3.480 mm
6.000 mm
2.096 / 1.902 mm

12.340 kg
15.795 kg
47 | 29 chỗ

WP9H336E50
Động cơ diesel, 6 xy lanh thẳng hàng,
tăng áp
8.800 cc
336/ 1.900 Ps/(vòng/phút)
1.600/ 1.000 - 1.400 N.m/(vòng/phút)

6DSX180T
3.636

Tang trống/ tang trống. Phanh điện từ.
Có ABS/ASR

Phụ thuộc, 02 bầu hơi, 02 giảm chấn,
thanh cân bằng
Phụ thuộc 04 bầu hơi, 04 giảm chấn,
thanh cân bằng

12R22.5

43.6 %
113 km/h
400 lít

Trục vít ê cu bi, trợ lực thủy lực

THACO CRUIZER 120S - 47 GHẾ
WP10.5H SEMI MONOCOQUE

Liên hệ